

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 919

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 919

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 919 SERVICE TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107743992

3. Ngày thành lập: 02/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 61 Đinh Tiên Hoàng, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sao chép bản ghi các loại	1820
2.	Lập trình máy vi tính	6201
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
5.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định;	4931
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
10.	Xây dựng công trình công ích	4220
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế nội, ngoại thất công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế các công trình thủy lợi; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật;	7410
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	In ấn	1811
21.	Xuất bản phần mềm	5820
22.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
23.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
25.	Bán buôn tổng hợp	4690
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng	4799
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
36.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
41.	Bán buôn đồ uống	4633
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4730
45.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
48.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
49.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
52.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
55.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
56.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng;	4932
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay;	5229
61.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
63.	Bán buôn thực phẩm	4632
64.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
65.	Quảng cáo	7310
66.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 02/03/2017 đến ngày 01/04/2017

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Số 42 Đê La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	001073000299	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
2	ĐỖ XUÂN NĂM	Số 27, ngõ 641 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	012400180	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
3	PHẠM QUANG THỰC	P201 - D2, TT Trung Tự, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	001053000109	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ XUÂN NĂM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1954

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012400180

Ngày cấp: 19/03/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, ngõ 641 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, ngõ 641 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội